TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** TỈNH VĨNH PHÚC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 146/2023/QĐST- HNGĐ	*Vĩnh Tường, ngày 18 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Văn Thông và ông Tạ Tất Hưng

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 357 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 161/2023/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1981
- Bị đơn: Chị Phạm Hồng T, sinh năm 1981

Cùng có địa chỉ tại: Thôn X, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm vợ chồng: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc T và chị Phạm Hồng T

- Về con chung: Chị Phạm Hồng T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung là Nguyễn Khánh T, sinh ngày 05/3/2007 và Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 16/6/2012 (Hiện nay cả hai con chung đang ở cùng

chị T). Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng 3.500.000đồng/ 1 tháng cho mỗi con, kể từ ngày 01/9/2023 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, chị T có đơn yêu cầu thi hành án mà anh T chậm trả tiền cấp dưỡng nuôi con chung thì anh T còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật này.

- Về tài sản chung, công nợ, đất nông nghiệp và công sức: Anh T và chị T tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Ngọc T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0000310 ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường. Anh T còn phải chịu 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Các đương sự;
- UBND xã Vũ Di;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉ XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hồng Giang